

**DANH SÁCH HÀNH NGHỀ CƠ SỞ KHÁM, CHỮA BỆNH TẠI  
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA DR NHO**

(Theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA DR NHO**
2. Địa chỉ: 43-45-47 Nguyễn Tất Thành, khu Nghĩa Phước, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng;
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 6h đến 19h30 và từ thứ 2 đến chủ nhật;
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

**I. Danh sách người hành nghề bổ sung:**

| Stt | Họ và tên         | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|-------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Nguyễn Tuấn Anh   | 000227/QNA-CCHN                               | Bác sĩ chuyên khoa Ngoại                                                                        | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                    | Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám;<br>Bác sĩ Phụ trách bộ phận chuyên môn bàn khám Ngoại | không                                                                                 |                      |
| 2   | Đặng Thanh Nguyên | 002195/ĐNA-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội                                                            | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                    | Bác sĩ Phụ trách bộ phận chuyên môn bàn khám Nội                                                                 | không                                                                                 |                      |
| 3   | Trần Đình Cường   | 100086/CCHN-BQP                               | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội chung;<br>Chứng chỉ nội soi tiêu hoá                       | Bán thời gian từ T2 đến T6 06h00 – 17h00                                | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội                                                                                      | Không                                                                                 |                      |
| 4   | Nguyễn Thị Lệ Hà  | 033392/BYT-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng. | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                    | Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền.<br>Bác sĩ phụ trách bộ phận chuyên                       | không                                                                                 |                      |



| Stt | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                     |                                               |                                                                                                                                       |                                                                         | môn Y học cổ truyền.           |                                                                                       |                      |
| 5   | Nguyễn Văn Long     | 006506/QNA-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.<br>Chứng chỉ siêu âm tổng quát.                                                                         | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                    | Bác sĩ đa khoa                 | không                                                                                 |                      |
| 6   | Lê Tân              | 010000/ĐNA-CCHN                               | KBCB chuyên khoa Nội<br>Chứng chỉ siêu âm tổng quát.                                                                                  | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                    | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội    | không                                                                                 |                      |
| 7   | Phạm Thị Thanh Tùng | 006998/QNA-CCHN                               | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, BNV quy định mã, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                    | Điều dưỡng                     | Không                                                                                 |                      |
| 8   | Trần Ngọc Ánh Tuyết | 000423/QNA-CCHN                               | Điều dưỡng                                                                                                                            | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                    | Điều dưỡng                     | Không                                                                                 |                      |
| 9   | Võ Thị Ánh Triều    | 008418/QNA-CCHN                               | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, BNV quy định mã, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                    | Điều dưỡng                     | Không                                                                                 |                      |
| 10  | Trần Thanh Thảo     | 039202/BYT-CCHN                               | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                    | Kỹ thuật y xét nghiệm          | Không                                                                                 |                      |

| Stt | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                   | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 11  | Nguyễn Thị Nhật Vi | 004986/ĐNA-CCHN                               | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm                                                                 | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                                                                                                                                      | Kỹ thuật y Xét nghiệm                                                                    | Không                                                                                 |                      |
| 12  | Hứa Thị Kim Chung  | 009250/QNA-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. Chứng chỉ siêu âm tim.                                                       | Bán thời gian Từ T2 đến T6 (17h30 đến 19h30);<br>Thứ 7, chủ nhật Từ 06h00 – 19h30; Trừ thời gian tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ và giảng dạy tại Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội                                                              | Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng Từ 07h00 đến 17h00 Từ T2 đến T6                       |                      |
| 13  | Trần Như Bảo Hân   | 0005803/TTH-CCHN                              | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa. Chứng chỉ điện tâm đồ cơ bản và nâng cao. Chứng chỉ nội soi tiêu hoá cơ bản. | Bán thời gian Từ T2 đến T6 (17h30 đến 19h30);<br>Thứ 7, chủ nhật Từ 06h00 – 19h30; Trừ thời gian tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ và giảng dạy tại Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội                                                              | Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T6                       |                      |
| 14  | Lê Viết Nho        | 000209/QNA-CCHN                               | Bác sĩ chuyên khoa nội; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; nội soi tiêu hoá cơ bản                            | Bán thời gian Từ T2 đến T6 (17h30 đến 19h30);<br>Thứ 7, chủ nhật Từ 06h00 – 19h30; Trừ thời gian tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ và giảng dạy tại Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội;<br>Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; nội soi tiêu hoá cơ bản | Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T6                       |                      |

| Stt | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                                      | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 15  | Võ Đình Cảnh       | 004590/QNA-CCHN                               | Cao đẳng xét nghiệm  | Bán thời gian Từ T2 đến T7 (17h15 – 19h30), chủ nhật Từ 06h00 – 19h30; Trừ thời gian tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ, trực theo phân công tại Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. | Kỹ thuật y<br>Xét nghiệm       | BVĐKKVMN phía Bắc Quảng Nam Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T7                           |                      |
| 16  | Đoàn Văn Bốn       | 002039/QNA-CCHN                               | Gây mê               | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                                                                                                                                                         | Kỹ thuật y<br>KTV Gây mê       | không                                                                                 |                      |
| 17  | Lê Thị Diễm Trang  | 003849/QNA-CCHN                               | Sản phụ khoa         | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                                                                                                                                                         | Hộ sinh                        | không                                                                                 |                      |
| 18  | Lê Hữu Thuý        | 004067/QNA-CCHN                               | X-Quang              | Bán thời gian từ T2 đến T7 (17h15 – 19h30), chủ nhật Từ 06h00 – 19h30, trừ thời gian tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ, trực theo phân công tại Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. | Kỹ thuật y<br>KTV X-Quang      | BVĐKKVMN phía Bắc Quảng Nam Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T7                           |                      |
| 19  | Nguyễn Thị Mỹ Lành | 006741/QNA-CCHN                               | KBCB chuyên khoa Nhi | Bán thời gian từ T2 đến T7 (17h15 – 19h30), chủ nhật Từ 06h00 – 19h30, trừ thời                                                                                                                              | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi    | BVĐKKVMN phía Bắc Quảng Nam Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T7                           |                      |

| Stt | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                             | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                    |                                               |                                                                                           | gian tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ, trực theo phân công tại Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.                                                        |                                |                                                                                       |                      |
| 20  | Kiều Thị Ngọc Linh | 009599/ĐNA-CCHN                               | KBCB Đa khoa                                                                              | Bán thời gian từ T2 đến T6 (17h30 – 19h30), Thứ 7, chủ nhật (06h00 – 19h30); Trừ thời gian tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ tại Trung tâm tiêm chủng VNVC Điện Bàn           | Bác sĩ KBCB đa khoa            | Trung tâm tiêm chủng VNVC Điện Bàn Từ 07h00 đến 17h00 Từ T2 đến T6                    |                      |
| 21  | Lê Hữu Linh Viễn   | 005854/QNG-CCHN                               | KBCN chuyên khoa Nội.<br>Chứng chỉ nội soi tiêu hoá cơ bản;<br>Chứng chỉ nội soi điều trị | Bán thời gian từ T2 đến T6 (17h30 – 19h30), Thứ 7, chủ nhật (06h00 – 19h30); Trừ thời gian tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ và giảng dạy tại Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội    | Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng Từ 07h00 đến 17h00 Từ T2 đến T6                       |                      |
| 22  | Nguyễn Anh Tuấn    | 004927/QNA-CCHN                               | Bác sĩ gây mê hồi sức                                                                     | Bán thời gian từ T2 đến T7 (17h15 – 19h30), Chủ nhật (06h00 – 19h30); Trừ thời gian tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ, trực theo phân công tại Bệnh viện đa khoa khu          | Bác sĩ gây mê hồi sức          | BVĐKKVMN phía Bắc Quảng Nam Từ 07h00 đến 17h00 từ T2 đến T7                           |                      |

| Stt | Họ và tên              | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                             | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|     |                        |                                               |                                                                                                                                               | vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.                                                                                                                                                    |                                                    |                                                                                       |                      |
| 23  | Huỳnh Văn Thành        | 006264/QNA-CCHN                               | Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ. | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                                                                                                                                | Y sĩ đa khoa                                       | không                                                                                 |                      |
| 24  | Nguyễn Thị Phương Thảo | 000307/QNA-GPHN                               | Hình ảnh y học                                                                                                                                | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                                                                                                                                | Kỹ thuật y<br>Phụ trách bộ phận chẩn đoán hình ảnh | không                                                                                 |                      |
| 25  | Nguyễn Thị Quỳnh       | 001910/ĐNA-GPHN                               | Xét nghiệm y học                                                                                                                              | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                                                                                                                                | Kỹ thuật y<br>Xét nghiệm                           | không                                                                                 |                      |
| 26  | Phan Minh Đức          | 000223/QNA-CCHN                               | Chuyên khoa Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng                                                                                              | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                                                                                                                                | Bác sĩ Phục hồi chức năng                          | không                                                                                 |                      |
| 27  | Phan Thị Vinh          | 004238/QT-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                     | Bán thời gian từ T2 đến T6 (17h30 – 19h30), Thứ 7, chủ nhật (06h00 – 19h30); Trừ thời gian tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ và giảng dạy tại Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng | Bác sĩ Y học cổ truyền                             | Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng Từ 07h00 đến 17h00 Từ T2 đến T6                       |                      |

| Stt | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                                                                                   | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup>                      |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
| 28  | Lê Thị Yến Nhi     | 001695/ĐNA-GPHN                               | Xét nghiệm y học             | Toàn thời gian 06h00-19h30 T2 đến CN                                                                                                                                                      | Kỹ thuật y<br>Phụ trách bộ phận xét nghiệm | không                                                                                 | Thay đổi người phụ trách phòng xét nghiệm |
| 29  | Nghiêm Thị Cẩm Mai | 009567/ĐNA-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | Bán thời gian từ T2 đến T6 (17h30 – 19h30),<br>Thứ 7, chủ nhật (06h00 – 19h30);<br>Trừ thời gian tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ và giảng dạy tại Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng | Bác sĩ đa khoa                             | Trường Y Dược – Đại Học Đà Nẵng<br>Từ 07h00 đến 17h00<br>Từ T2 đến T6                 | Tăng mới từ ngày 1/7/2026                 |

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP

Đại Lộc ngày 13 tháng 08 năm 2026  
NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN



Nguyễn Tuấn Anh

